

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN NAM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HS-ST  
Ngày: 26-12-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bá Trung Ân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Hoài.

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trương Viết Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

**PHẠM VĂN D** (tên gọi khác: C), sinh ngày 12 tháng 8 năm 1991 tại Ninh Thuận; nơi cư trú: T3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Dương Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 30 tháng 7 năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, ngày 06 tháng 5 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 (ba) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích” (chấp hành xong hình phạt tù cả hai bản án vào ngày 19 tháng 12 năm 2014); tiền sự: Không; Nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 15 tháng 9 năm 2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

**- Người bị hại:**

1. Anh Đảng Quang V, sinh năm 1978 (xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Phú Thị Ngọc H, sinh năm 1979 (xin xét xử vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1999; nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).
2. Anh Võ Thành K (T), sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).
3. Anh Phạm Văn H (C), sinh năm 1989; nơi cư trú: T3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).
4. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố 7, phường T, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D (C), Võ Thành K (T), Nguyễn Tấn D, Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Quang H là bạn bè với nhau. Sáng ngày 27-9-2016, D cùng K, D, H, T và một số người bạn tổ chức uống bia tại nhà của D tại thôn T3, xã N, huyện T.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, T mượn xe mô tô biển kiểm soát 85B1-466.78 của H để về thành phố R. T điều khiển xe đến đường liên xã thuộc thôn Hh, xã P thì xảy ra va chạm nhẹ với xe mô tô biển kiểm soát 85D1-298.45 do chị Phú Thị Ngọc H, sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã P, huyện N điều khiển. Sau khi xảy ra tai nạn, chị T gọi điện thoại báo cho D nên D cùng với K, D và H từ xã N chạy xe xuống nơi xảy ra tai nạn thì xảy ra xô xát giữa nhóm của D với một số thanh niên ở thôn H. D bảo Nguyễn Quang H điều khiển xe của chị H đưa về nhà D để giải quyết việc tai nạn giao thông, D đón xe Hoa Lâm của người đi đường chở xe mô tô của H, những người còn lại trong nhóm tự đi xe mô tô về lại N. Khi Nguyễn Quang H chạy xe mô tô của chị H về xã N thì mẹ và anh trai của D là bà Dương Thị H và anh Phạm Văn H yêu cầu đem xe ra Ủy ban nhân dân xã để giao nộp nhưng Nguyễn Quang H không thực hiện. Anh Phạm Văn H điều khiển xe 85D1-298.45 của chị H ra xã, nhưng vừa ra khỏi cổng thì D ngăn lại nói: “Xe này tung vợ tôi, không đưa đi đâu hết”, vừa nói D đến giữ xe lại đồng thời nhặt cục đá đập vào thân xe. Thấy D đập xe, K lấy cây gỗ hàng rào gần đó chạy đến đập vào phần đầu phía trước xe làm bể phần đầu, D vừa theo xe Hoa Lâm về đến nơi thấy vậy cũng chạy đến lấy cây của K đập vào cổ và hông phải xe, sau đó lấy đá ném vào cổ phía trên xe, D tiếp tục lấy cây rựa của gia đình ra chặt nhiều nhát vào thân xe. Sau đó D và đồng bọn bỏ đi.

Xe mô tô biển kiểm soát 85D1-298.45 bị đập phá hư hỏng là của vợ chồng chị Phú Thị Ngọc H và anh Đặng Quang V. Kết quả trưng cầu định giá tài sản: Xe bị hư hỏng, thiệt hại 10.693.000 đồng. Gia đình D và những người liên quan đã bồi thường cho chị H, anh V số tiền 40.500.000 đồng. Chị H, anh V đã nhận tiền bồi thường và xe mô tô của mình, làm đơn bãi nại cho D, K và D.

Ngày 04-10-2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn D (C), Võ Thành K (T) và Nguyễn Tấn D về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại Điều 143 Bộ luật Hình sự. Sau khi khởi tố, D bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy

nã, tạm đình chỉ vụ án hình sự đối với Phạm Văn D. Ngày 28-02-2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã xét xử Võ Thành K (T) 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, Nguyễn Tấn D 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bản án đã có hiệu lực thi hành.

Ngày 15-9-2017, Phạm Văn Dg (C) bị bắt theo Quyết định truy nã, ngày 18-9-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với D.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Phạm Văn D (C) về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn D (C) phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; áp dụng: Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án số: 05/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận nên không xét đến.

Người bị hại anh Đảng Quang V, chị Phú Thị Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, giữ nguyên yêu cầu xin bãi nại cho bị cáo D, về trách nhiệm dân sự đã được bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn D (C) thừa nhận toàn bộ hành vi, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội là sai trái, vi phạm pháp luật, ăn năn về hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Phạm Văn D (C) là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì bức xúc từ sự việc va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 85D1-298.45 do chị Phú Thị Ngọc H điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 85B1-466.78 do

chị Nguyễn Thị Hồng T điều khiển nên bị cáo D cùng với Võ Thành K (T), Nguyễn Tấn D đã có hành vi cố ý dùng đá, cây và rựa đập phá làm hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 85D1-298.45 là tài sản của chị Phú Thị Ngọc H, anh Đảng Quang V, gây thiệt hại tài sản trị giá 10.693.000 đồng. Bị cáo D đã “Tái phạm” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tính tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 143 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó bị cáo D giữ vai trò là người thực hành, tham gia đập phá tài sản tích cực hơn so với các đồng phạm khác. Bị cáo đã từng bị kết án, từng chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, trong thời gian bị khởi tố đã bỏ trốn, bị truy nã làm khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong tại Bản án số: 05/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận (bản án đã có hiệu lực pháp luật), trong vụ án này không ai yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[7]. Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn D (C) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Tham gia đập phá làm hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 85D1-298.45, ngoài bị cáo D còn có Võ Thành K (T) và Nguyễn Tấn D. Tuy nhiên, hành vi của K (T) và D đã được xét xử, bản án đã có hiệu lực pháp luật nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D (C) phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D (C) 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15-9-2017.

Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn D (C) phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26-12-2017). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; người bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Bá Trung Ân**